

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG HINH
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày 10-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Châu Kha;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Niê Y Ling (Ma Bin) và bà Bùi Thị Lùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mạ – Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Lương Như Hoàn – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2021; quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021, quyết định thay đổi thư ký số: 04/2022/QĐ-TA ngày 06 tháng 01 năm 2022 và quyết định thay đổi hội thẩm số: 05/2022/QĐ-TA ngày 06 tháng 01 năm 2022 của TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đối với bị cáo:

Trịnh Thiên T1, sinh ngày 29 tháng 11 năm 1981 tại: Phú Yên; Nơi cư trú: Buôn Thu, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trịnh Ngọc T2 (đã chết) và bà Trần Thị Thiên T3, sinh năm 1959; vợ Lưu Thị Sa L, sinh năm 1985, có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Kpá T4, sinh năm 1986, nơi cư trú: Buôn Thu, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Bí thư Chi bộ, Trưởng Buôn Thu, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh. Có mặt.

2. Ông Lê Mô Y N, sinh năm 1991, nơi cư trú: Buôn Thu, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. nghề nghiệp: Công an viên Buôn Thu, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh. Có mặt.

3. Ông Đậu Tiến B, sinh năm 1981, nơi cư trú: Khu phố 7, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Phó Trưởng Công an xã Ea Trol, huyện Sông Hinh. Vắng mặt (có đơn đề nghị xử vắng mặt).

4. Ông Lê Ô Y H1, sinh năm 1989, nơi cư trú: Buôn Thu, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Phó Trưởng Công an xã Ea Trol, huyện Sông Hinh. Vắng mặt (có đơn đề nghị xử vắng mặt).

5. Ông Dương Trung H2, sinh năm 1996, nơi cư trú: Thôn Tân Yên, xã Ea Ly, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Công an viên xã Ea Trol, huyện Sông Hinh. Vắng mặt (có đơn đề nghị xử vắng mặt).

6. Ông Y T5, sinh năm 1992, nơi cư trú: Buôn Ly, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã Ea Trol, huyện Sông Hinh. Có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Bà Lưu Thị Sa L, sinh năm 1985, nơi cư trú: Buôn Thu, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên (vợ bị cáo). Có mặt.

2. Ông Võ Nguyên T6, sinh năm 1977, nơi cư trú: Buôn Thu, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên (chồng bà Thẩm). Vắng mặt.

3. Bà Phạm Thị T7, sinh năm 1981, nơi cư trú: Buôn Thu, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên (vợ ông T6). Có mặt.

4. Ông Nguyễn Văn H3 (Sơn; Ma Ca), sinh năm 1965, nơi cư trú: Buôn Thịnh, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

5. Ông Hồ Đức T8, sinh năm 1970, nơi cư trú: Buôn Thu, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

6. Bà Lê Thị Thu H4, sinh năm 1983, nơi cư trú: Buôn Thu, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian giãn cách xã hội theo Chỉ thị 19/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục thực hiện biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Ngày 07-10-2021, T1, L, T8, Hồ Dư, H3, H4, T6 và T7 tổ chức ăn nhậu và hát karaoke tại nhà T1 thuộc Buôn Thu, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh. Khoảng 21 giờ ông Kpá T4 (bí thư, trưởng buôn, tổ trưởng tổ Covid-19 cộng đồng) cùng Mô Lô Y N (công an viên buôn thu, thành viên tổ Covid-19) nghe dân phản ánh nên đến nhà T1 nhắc nhở nhưng T1 không chấp hành, cùng lúc đó có bà Ksor Hồ Tô (mẹ vợ ông T4) cũng đến nhà T1 để gọi T4 về thì bị T1 khóa cổng lại mục đích không cho ông T4, ông N và mẹ vợ ông T4 đi về. Ông T4 gọi điện thoại báo cho ông Y H1 (phó công an xã Ea Trol). Sau đó, ông H1, ông Dương Trung H2 (công an viên xã Ea Trol) và ông Y T5 (xã đội trưởng) mặc trang phục ngành đến nhà T1 yêu cầu T1 mở cửa để giải quyết nhưng T1 không chấp hành. Tiếp theo đó, ông Đậu Tiến B (phó công an xã Ea Trol) nhận được tin báo từ H2, ông B mặc trang phục ngành đến nhà T1 yêu cầu mở cửa để giải quyết nhưng T1 vẫn kiên quyết không chấp hành, ông B giải thích, vận động thì T1 mới mở khóa cổng nhưng chỉ cho một mình ông B vào rồi tiếp tục khóa cổng

lại. Ông B tiếp tục thuyết phục, giải thích đến khoảng 22 giờ 15 phút T1 mới chịu mở khóa cổng để công an vào làm việc.

Vật chứng vụ án: Đã truy tìm ổ khóa cổng, nhưng không thấy.

Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 20-12-2021 của VKSND huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Trịnh Thiên T1 về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, do đã uống bia nên hành xử không đúng, biết sai nhờ Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Kpá T4 trình bày: Được giao nhiệm là Bí thư Chi bộ, Trưởng buôn Thu, nghe nhà ông T1 nhậu, hát nhạc sống gây tiếng ồn ban đêm, nghĩ tình xóm làng chỉ đến nhắc nhở, dừng hát vì dịch bệnh Covid-19, nhưng bị ông T1 dùng khóa cổng giữ lại (giữ cả 3 người (T4, Y N, mẹ vợ T4)), ông T4 yêu cầu trục xuất gia đình ông T1 ra khỏi Buôn Thu, không cho kinh doanh nhạc hát loa kéo kéo.

2. Ông Lê Mô Y N trình bày: Là công an viên nghe nhà ông T1 tổ chức nhậu, hát nhạc sống, ông T4 yêu cầu cùng đến nhà ông T1 khuyên dừng nhậu, dừng hát, đến nơi nghe ông H3 nói “tao bức mày lắm rồi nghe T4, cả 3 người bị ông T1 khóa cổng nhà giữ lại. Y N điện thoại báo Y H1 phó công an xã đến hỗ trợ, khi đến yêu cầu nếu mở cổng vào làm việc thì ông T1 yêu cầu phải xuất trình kế hoạch, lịch công tác, thẻ ngành, sau đó ông T1 vẫn không chịu mở cổng để ông H1 làm việc.

3. Ông Đậu Tiến B (bút lục số 43, 45) trình bày: Sự việc xảy ra được ông T4 báo cáo và yêu cầu hỗ trợ. Là phó công an xã ông B đến khuyên giải để ông T1 mở cổng làm việc, nhưng phải kéo dài khoảng 30 phút, sau đó ông T1 mở cổng nhưng chỉ cho ông B vào làm việc, rồi tiếp tục đóng cổng, thời gian giữ người khoảng 45 phút. Khi đến nhà ông T1, ông T4 không mang khẩu trang, quần đùi sọt...

4. Ông Lê Ô Y H1 (bút lục số 51,53) trình bày: Là phó công an xã bán chuyên trách, ông T1 nói không biết T4 là Buôn trưởng và Y N là công an viên, cho rằng có người lạ mặt đột nhập vào nhà bất hợp pháp là giữ lại, thời gian giữ người khoảng từ 21 giờ đến 21 giờ 45 phút mới mở cổng cho ông B phó công an xã vào làm việc.

5. Ông Dương Trung H2 (bút lục số 47, 49) trình bày: Là công an viên, nghe ông T4 điện thoại báo bị nhốt nên nhờ đến hỗ trợ mở cổng để làm việc nhưng ông T1 không mở, gọi Y H1 đến ông T1 vẫn không mở, khoảng 10 phút sau anh B đến giải thích yêu cầu mở cổng cũng không mở, đến khoảng 30 phút sau mới mở cổng nhưng cũng chỉ cho ông B vào làm việc, rồi tiếp tục khóa cổng không cho ai vào.

6. Ông Y T5 trình bày: Là Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã Ea Trol, lúc đó khoảng 21 giờ 05 phút ông Y TLeng Bí thư đảng ủy xã Ea Trol điện thoại yêu cầu đến nhà ông T1 làm việc vì sao lại giữ ông T4, ông N, mẹ vợ T4, đến nơi thấy cổng khóa. Đến khoảng 21 giờ 40 phút ông T1 mới mở cổng cho ông B vào làm việc và tiếp tục khóa cổng. Khi ông B vào trong nhà ông T1 khoảng 40 phút sau thì mới mở cổng luôn.

** Người làm chứng:*

1. Bà Lưu Thị Sa L trình bày: Khi ông T4 vào yêu cầu dừng hát, ông H3 nói sao các buôn khác hát được mà buôn này không cho hát, ông T4 nói nếu muốn hát thì về Buôn Thịnh hát, ông T4 tự ý vào nhà và bức xúc chuyện không cho hát nên chồng tôi (ông T1) khóa cổng giữ người để báo chính quyền.

2. Ông Võ Nguyên T6 (bút lục số 74, 75) trình bày: Ông T6 nghe ông H3, ông T4 cãi nhau, không có việc ông H3 cầm ly bia đánh ông T4, ông T1 nói nhà em có khóa cổng để em khóa cổng để giải quyết chứ ông T4 ức hiếp gia đình em quá, ông H3 chửi nếu ông T4 ở Buôn Thịnh là chết với ông H3.

3. Bà Phạm Thị T7 trình bày: Ngày 07-10-2021, vợ chồng ông T6 bà T7; vợ chồng ông T1 chủ nhà; vợ chồng T8, Dư; ông H3; bà H4...lâu quá không gặp có tổ chức ăn nhậu cho vui và hát nhạc sống. Nghe điện thoại ông T1 reo do ông Tấn chủ tịch xã gọi, ông T6 nghe máy, ông Tấn yêu cầu dừng hát, ông T6 hứa 21 giờ 30 phút sẽ nghỉ.

4. Ông Nguyễn Văn H3 trình bày: Ông T4 vào nhà ông T1 chỉ chỗ, xúc phạm và chỉ vào mặt ông H3, ông T4 nói ông H3 ở Buôn Thịnh muốn hát thì về Buôn Thịnh hát, ông H3 nói đây là nhà ông T1, gặp nhà ông H3 là ông T4 không yên.

5. Ông Hồ Đức T8 (bút lục số 58, 61) trình bày: Ông T8 nghe ông T1 nói ông T4, ông N xâm phạm gia cư bất hợp pháp nên ông T1 ra khóa cổng lại, ông T4 nói mấy anh em uống bia, hát nhạc sống nếu không dừng hát sẽ bị công an xã xuống kiểm điểm buôn trưởng.

6. Bà Lê Thị Thu H4 trình bày: Khi vào nhà ông T1, ông T4 cầm điện thoại quay video, vừa quay vừa nói gì đó bà H4 không nghe (vì nói tiếng Ê đê), bà H4 cùng mấy chị em nữ thì thầm nói cán bộ đi kiểm tra không cho người dân nhậu, hát nhạc sống mà không đeo khẩu trang, mặc quần đùi sọt, quay video.

Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Trịnh Thiên T1 phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm s; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS. Xử phạt Trịnh Thiên T1 từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu, chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của những người liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 07-10-2021, tại nhà bị cáo T1 thuộc Buôn Thu, xã Ea Trol, huyện Sông Hinh sau khi đã uống rượu bia và hát nhạc sống, khi ông T4 và ông N đến nhà khuyên dừng và nghỉ hát để cùng với buôn phòng chống dịch Covid-19, có cả mẹ vợ ông T4 cũng vào nhà bị cáo T1. Bị cáo T1 không những không chấp hành mà còn cho rằng ông T4, ông N, mẹ vợ ông T4 xâm phạm gia cư bất hợp pháp nên dùng khóa cổng giữ ba người lại (gồm ông T4, ông N và mẹ vợ ông T4). Sau nhiều lần, nhiều người đến giải thích, phân tích đúng sai nhưng phải đến gần 50 phút, bị cáo T1 mới mở cổng nhà để công an xã vào làm việc.

Như vậy, hành vi dùng thủ đoạn khóa cổng nhà để giữ người, cản trở người thi hành công vụ đang thi hành biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo Chỉ thị 19/CP của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS. Do đó, cáo trạng của VKSND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm công tác an toàn phòng chống dịch Covid-19, hạn chế dịch bệnh bùng phát lây lan cộng đồng, xâm phạm trật tự an toàn xã hội cần phải xử lý tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đi xin lỗi từng người, thật thà khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trước đó khi xã Ea Trol thực hiện giãn cách xã hội, gia đình bị cáo cho mượn loa để tuyên truyền phòng chống dịch, hỗ trợ tiền, quà cho nhân dân bị cách ly, phong tỏa. Bị cáo

phạm tội, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông T4) cũng có phần lỗi (vì ông T4 vào nhà bị cáo thi hành công vụ, yêu cầu dừng hát, dừng nhậu nhưng không đeo khẩu trang để phòng chống dịch, mặc quần đùi sọt), Y N mặc trang phục công an. Tại tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Y N và Y T5) xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến công tác quản lý xã hội, tình hình phòng, chống dịch Covid-19 theo Chỉ thị 19/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, cản trở hoạt động quản lý an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ (như đi xin lỗi từng người, thật thà khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng), nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa, không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo hưởng án treo. Giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật và sự khoan hồng của Nhà nước mà an tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[7] Về xử lý vật chứng: Không

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Thiên T1 phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm s, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo **Trịnh Thiên T1 09 (chín) tháng** tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trịnh Thiên T1 cho UBND xã Ea Trol, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời hạn thử thách, trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về xử lý vật chứng: Không.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trịnh Thiên T1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H.Sông Hinh;
- Công an H.Sông Hinh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án Dân sự huyện Sông Hinh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Châu Kha

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA